

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTPVHCC ngày / /2025
của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội)

A. DANH MỤC QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC DU LỊCH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HÀ NỘI

STT	Mã TTHC	Tên quy trình nội bộ, quy trình điện tử	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Đối tượng thực hiện	Trang
1	1.014190.H26	Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng)	Du lịch	Sở Xây dựng	Doanh nghiệp; Hợp tác xã	1
2	1.014191.H26	Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch đường thủy nội địa	Du lịch	Sở Xây dựng	Doanh nghiệp; Hợp tác xã	6
3	1.014192.H26	Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch đường thủy nội địa	Du lịch	Sở Xây dựng	Doanh nghiệp; Hợp tác xã	11

B. NỘI DUNG QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ ĐỐI VỚI
VIỆC GIẢI QUYẾT TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Tên quy trình: 1.014190.H26 - Thủ tục cấp biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch bằng đường thủy nội địa (thẩm quyền của Sở Xây dựng).

1.1. Cơ sở pháp lý.

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;
- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
- Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.
- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.
- Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-TTPVHCC ngày 21/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Xây dựng.

1.2. Thành phần hồ sơ.

STT	Tên hồ sơ	Số lượng	
		Bản chính	Bản sao
1	Đơn đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định 168/2017/NĐ-CP;	01	
2	Bảng kê thông tin về trang thiết bị của từng phương tiện, chất lượng dịch vụ, nhân viên phục vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;	01	
3	Giấy đăng ký phương tiện hoặc giấy hẹn nhận giấy đăng ký phương tiện của cơ quan có thẩm quyền, bản sao giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao hợp đồng thuê phương tiện với tổ chức, cá nhân sở hữu phương tiện vận tải hoặc bản sao hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã.		01

1.3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC.

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh, Điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm PVHCC Thành phố
2	Nộp hồ sơ qua đường bưu chính đến các Chi nhánh, Điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia

1.4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: VNĐ)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	Toàn trình
07 ngày làm việc	56 giờ làm việc	Không	Không	

1.5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Đơn đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nghị định số 168/2017/NĐ-CP;

2	Mẫu số 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia
3	Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
4	Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	
5	Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.	
6	Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	
7	Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ	

1.6. Quy trình giải quyết.

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. (Ưu tiên hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến) - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: hướng dẫn, bổ sung hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trường hợp không thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ: cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ đã số hóa đến Sở Xây dựng để giải quyết theo quy trình quy định.	04
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải phân công cán bộ, chuyên viên thẩm định tiếp nhận hồ sơ trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	Chuyên viên thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ Đạt: In biểu hiệu phương tiện vận tải khách du lịch. Trình phó trưởng phòng phụ trách phê duyệt. - Trường hợp Không đạt: Dự thảo V	36

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
		ăn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ/Văn bản trả lời không cấp Số tiếp nhận Phiếu Cấp biển hiệu (nêu rõ lý do), trình Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải.	
Bước 4	Phó trưởng phòng QLVT	Kiểm tra, trình Trưởng phòng Quản lý vận tải	04
Bước 5	Trưởng phòng QLVT	Phê duyệt kết quả theo ủy quyền của Giám đốc Sở Xây dựng, chuyển cho Chuyên viên Văn phòng Sở.	04
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng Sở	Chuyên viên Văn phòng Sở lấy số, đóng dấu phát hành bản điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chuyển Hồ sơ lưu trữ theo quy định. Kết thúc quá trình giải quyết TTHC trên hệ thống. Chuyển kết quả bản giấy về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	04
Bước 7	Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC và Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích (trường hợp có đăng ký dịch vụ); - Lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử. - Xác nhận trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Giờ hành chính
Tổng thời gian: 56 giờ làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			

1.7. Trách nhiệm trả kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC.

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	- Trả hồ sơ (nếu có theo quy định), kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ		- Lưu trữ hồ sơ TTHC theo quy định của pháp luật về lưu trữ và theo pháp luật chuyên ngành.

TÊN ĐƠN VỊ KDVT:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI BIỂN HIỆU PHƯƠNG TIỆN
VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Xây Dựng thành phố Hà Nội

Tên đơn vị kinh doanh vận tải khách du lịch:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Trang thông tin điện tử:

Số điện thoại:.....

Fax:.....

Email:.....

Giấy phép kinh doanh vận tải số:

do cấp ngày/...../.....

Lĩnh vực kinh doanh:

Phương tiện đề nghị cấp biển hiệu: ...(danh sách phương tiện kèm theo)

TT	Tên phương tiện	Số đăng ký	Sức chở của phương tiện (người)	Kích thước (chiều dài, chiều rộng, chiều chìm) (m)	Tổng công suất máy (sức ngựa)	Tốc độ tối đa (km/h)	Năm đóng
1							
2							
...							

Các giấy tờ liên quan kèm theo:

1.

2.

3.

Lý do đề nghị: (cấp mới, cấp lại, cấp đổi do mất hoặc hỏng). Đơn vị kinh doanh cam kết chịu trách nhiệm về nội dung số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp biển hiệu đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

2. Tên quy trình: 1.014191.H26 - Cấp đổi biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch đường thủy nội địa

2.1. Cơ sở pháp lý.

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;
- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
- Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.
- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.
- Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-TTPVHCC ngày 21/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Xây dựng.

2.2. Thành phần hồ sơ.

STT	Tên hồ sơ	Số lượng		Ghi chú
		Bản chính	Bản sao	
1	Đơn đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định 168/2017/NĐ-CP;	01		
2	Bảng kê thông tin về trang thiết bị của từng phương tiện, chất lượng dịch vụ, nhân viên phục vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải;	01		
3	Giấy đăng ký phương tiện hoặc giấy hẹn nhận giấy đăng ký phương tiện của cơ quan có thẩm quyền, bản sao giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường. Trường hợp phương tiện không thuộc quyền sở hữu của đơn vị kinh doanh vận tải thì xuất trình thêm bản sao hợp đồng thuê phương tiện với tổ chức, cá nhân sở hữu phương tiện vận tải hoặc bản sao hợp đồng dịch vụ giữa thành viên và hợp tác xã. Trường hợp khi đã hoàn thành việc liên thông, tái sử dụng cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đơn vị kinh doanh vận tải khách du lịch không phải nộp thành phần hồ sơ tại các mục (2), (3), nêu trên.		01	

2.3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC.

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh, Điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm PVHCC Thành phố
2	Nộp hồ sơ qua đường bưu chính đến các Chi nhánh, Điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm Phục vụ hành chính công Thành phố
3	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia

2.4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: VNĐ)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	Toàn trình
07 ngày làm việc	56 giờ làm việc	Không	Không	

2.5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
1	Mẫu Đơn đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nghị định số 168/2017/NĐ-CP;
2	Mẫu số 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia
3	Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
4	Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	
5	Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.	
6	Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	
7	Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ	

2.6. Quy trình giải quyết.

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. (Ưu tiên hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến)	04

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
	chính công thành phố Hà Nội	- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: hướng dẫn, bổ sung hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Công dịch vụ công quốc gia. - Trường hợp không thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ: cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ đã số hóa đến Sở Xây dựng để giải quyết theo quy trình quy định.	
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải phân công cán bộ, chuyên viên thẩm định tiếp nhận hồ sơ trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	04
Bước 3	Chuyên viên phòng Quản lý vận tải	Chuyên viên thẩm định hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ Đạt: In biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch. Trình phó trưởng phòng phụ trách phê duyệt. - Trường hợp Không đạt: Dự thảo Văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ/Văn bản trả lời không cấp Số tiếp nhận Phiếu Cấp biển hiệu (nêu rõ lý do), trình Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải.	36
Bước 4	Phó trưởng phòng Quản lý vận tải	Kiểm tra, trình Trưởng phòng Quản lý vận tải	04
Bước 5	Trưởng phòng Quản lý vận tải	Phê duyệt kết quả theo ủy quyền của Giám đốc Sở Xây dựng, chuyển cho Chuyên viên Văn phòng Sở.	04
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng Sở	Chuyên viên Văn phòng Sở lấy số, đóng dấu phát hành bản điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chuyển Hồ sơ lưu trữ theo quy định. Kết thúc quá trình	04

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
		giải quyết TTHC trên hệ thống. Chuyển kết quả bản giấy về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	
Bước 7	Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC và Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích (trường hợp có đăng ký dịch vụ); - Lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử. - Xác nhận trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Giờ hành chính
Tổng thời gian: 56 giờ làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			

2.7. Trách nhiệm trả kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC.

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	- Trả hồ sơ (nếu có theo quy định), kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ		- Lưu trữ hồ sơ TTHC theo quy định của pháp luật về lưu trữ và theo pháp luật chuyên ngành.

TÊN ĐƠN VỊ KDVT:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI BIÊN HIỆU PHƯƠNG TIỆN
VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Xây Dựng thành phố Hà Nội

Tên đơn vị kinh doanh vận tải khách du lịch:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Trang thông tin điện tử:

Số điện thoại:

Fax:

Email:

Giấy phép kinh doanh vận tải số:

do cấp ngày/...../.....

Lĩnh vực kinh doanh:

Phương tiện đề nghị cấp biên hiệu: ...(danh sách phương tiện kèm theo)

TT	Tên phương tiện	Số đăng ký	Sức chở của phương tiện (người)	Kích thước (chiều dài, chiều rộng, chiều chìm) (m)	Tổng công suất máy (sức ngựa)	Tốc độ tối đa (km/h)	Năm đóng
1							
2							
...							

Các giấy tờ liên quan kèm theo:

1.

2.

3.

Lý do đề nghị: (cấp mới, cấp lại, cấp đổi do mất hoặc hỏng). Đơn vị kinh doanh cam kết chịu trách nhiệm về nội dung số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp biên hiệu đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

3. Tên quy trình: 1.014192.H26 - Cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch đường thủy nội địa

3.1. Cơ sở pháp lý.

- Luật Du lịch số 09/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;
- Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;
- Thông tư số 42/2017/TT-BGTVT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định điều kiện của người điều khiển phương tiện, nhân viên phục vụ, trang thiết bị, chất lượng dịch vụ trên phương tiện vận tải khách du lịch.
- Thông tư số 10/2025/TT-BXD ngày 14/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về lĩnh vực xây dựng.
- Căn cứ Quyết định số 3253/QĐ-BVHTTDL ngày 10/9/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-TTPVHCC ngày 21/11/2025 của Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý Sở Xây dựng.

3.2. Thành phần hồ sơ.

STT	Tên hồ sơ	Số lượng		Ghi chú
		Bản chính	Bản sao	
1	Đơn đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch theo Mẫu số 02 quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định 168/2017/NĐ-CP;	01		

3.3. Cách thức, địa chỉ nộp hồ sơ, nhận kết quả giải quyết TTHC.

STT	Cách thức nộp, nhận kết quả
1	Trực tiếp tại các Chi nhánh, Điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm PVHCC Thành phố
2	Nộp hồ sơ qua đường bưu chính đến các Chi nhánh, Điểm hỗ trợ dịch vụ công số - Trung tâm Phục vụ hành chính công
3	Nộp hồ sơ trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia

3.4. Thời gian giải quyết, phí, lệ phí, mức độ cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Thời gian giải quyết		Mức thu (ĐVT: VND)		Cung cấp dịch vụ công trực tuyến
Ngày làm việc	Giờ làm việc	Phí	Lệ phí	Toàn trình
02 ngày làm việc	16 giờ làm việc	Không	Không	

3.5. Các biểu mẫu trong giải quyết TTHC

STT	Tên biểu mẫu	Cơ sở pháp lý
-----	--------------	---------------

1	Mẫu Đơn đề nghị cấp, cấp đổi, cấp lại biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch	Nghị định số 168/2017/NĐ-CP;
2	Mẫu số 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.	Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15/09/2025 của Văn phòng Chính phủ về việc Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia
3	Mẫu số 02 – Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.	
4	Mẫu số 03 – Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ.	
5	Mẫu số 04 – Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả.	
6	Mẫu số 05 – Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	
7	Mẫu số 06 – Sổ theo dõi hồ sơ	

3.6. Quy trình giải quyết.

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
Bước 1	Cán bộ các Chi nhánh Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ. (Ưu tiên hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến) - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ: hướng dẫn, bổ sung hoàn thiện hồ sơ vào Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ gửi cá nhân, tổ chức qua tài khoản của tổ chức, cá nhân tại Cổng dịch vụ công quốc gia. - Trường hợp không thuộc thẩm quyền tiếp nhận hồ sơ: cán bộ tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ, gửi cá nhân, tổ chức. - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: số hoá hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và gửi Phiếu Tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả cho cá nhân, tổ chức; chuyển hồ sơ đã số hóa đến Sở Xây dựng để giải quyết theo quy trình quy định.	02
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải	Lãnh đạo Phòng Quản lý vận tải phân công cán bộ, chuyên viên thẩm định tiếp nhận hồ sơ trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.	02
Bước 3	Chuyên viên phòng	Chuyên viên thẩm định hồ sơ:	06

Tên bước	Đơn vị /người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian giải quyết tối đa (ĐVT: giờ làm việc)
	Quản lý vận tải	- Trường hợp hồ sơ Đạt: In biển hiệu phương tiện vận tải khách du lịch. Trình phó trưởng phòng phụ trách phê duyệt. - Trường hợp Không đạt: Dự thảo Văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ/Văn bản trả lời không cấp Số tiếp nhận Phiếu Cấp biển hiệu (nêu rõ lý do), trình Phó Trưởng phòng Quản lý vận tải.	
Bước 4	Phó trưởng phòng QLVT	Kiểm tra, trình Trưởng phòng Quản lý vận tải	02
Bước 5	Trưởng phòng QLVT	Phê duyệt kết quả theo ủy quyền của Giám đốc Sở Xây dựng, chuyển cho Chuyên viên Văn phòng Sở.	02
Bước 6	Chuyên viên Văn phòng Sở	Chuyên viên Văn phòng Sở lấy số, đóng dấu phát hành bản điện tử trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC, chuyển Hồ sơ lưu trữ theo quy định. Kết thúc quá trình giải quyết TTHC trên hệ thống. Chuyển kết quả bản giấy về Trung tâm Phục vụ hành chính công.	02
Bước 7	Cán bộ Trung tâm Phục vụ hành chính công	- Tiếp nhận kết quả giải quyết TTHC và Trả kết quả trực tiếp hoặc qua Dịch vụ bưu chính công ích (trường hợp có đăng ký dịch vụ); - Lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử. - Xác nhận trả kết quả trên hệ thống thông tin giải quyết TTHC	Giờ hành chính
Tổng thời gian: 16 giờ làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)			

3.7. Trách nhiệm trả kết quả giải quyết và lưu trữ hồ sơ TTHC.

Trách nhiệm	Trung tâm PVHCC	Cơ quan giải quyết hồ sơ
Trả hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC	- Trả hồ sơ (nếu có theo quy định), kết quả giải quyết TTHC bản giấy	- Chuyển kết quả giải quyết TTHC bản giấy về Chi nhánh Trung tâm PVHCC đảm bảo thời hạn trả kết quả. - Trả kết quả giải quyết TTHC bản điện tử trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.
Lưu trữ		- Lưu trữ hồ sơ TTHC theo quy định của pháp luật về lưu trữ và theo pháp luật chuyên ngành.

TÊN ĐƠN VỊ KDVT:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....

Hà Nội, ngày... tháng... năm...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
CẤP, CẤP ĐỔI, CẤP LẠI BIỂN HIỆU PHƯƠNG TIỆN
VẬN TẢI KHÁCH DU LỊCH ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

Kính gửi: Sở Xây Dựng thành phố Hà Nội

Tên đơn vị kinh doanh vận tải khách du lịch:

Tên giao dịch quốc tế (nếu có):

Địa chỉ trụ sở:

Trang thông tin điện tử:

Số điện thoại:.....

Fax:.....

Email:.....

Giấy phép kinh doanh vận tải số:

docấp ngày/...../.....

Lĩnh vực kinh doanh:

Phương tiện đề nghị cấp biển hiệu: ...(danh sách phương tiện kèm theo)

TT	Tên phương tiện	Số đăng ký	Sức chở của phương tiện (người)	Kích thước (chiều dài, chiều rộng, chiều chìm) (m)	Tổng công suất máy (sức ngựa)	Tốc độ tối đa (km/h)	Năm đóng
1							
2							
...							

Các giấy tờ liên quan kèm theo:

1.

2.

3.

Lý do đề nghị: (cấp mới, cấp lại, cấp đổi do mất hoặc hỏng). Đơn vị kinh doanh cam kết chịu trách nhiệm về nội dung số liệu trong hồ sơ đề nghị cấp biển hiệu đính kèm./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)